

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG H
TỈNH PHÚ Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2023

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG H, TỈNH PHÚ Y**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Th;

Ông Lê Thanh Kh.

- Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện N – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Ngọc Bảo Th – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2022 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số: 12/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2023, Thông báo thời gian mở phiên toà xét xử sơ thẩm số: 16/2023/TB-TA ngày 18/4/2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đông H giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1993, Nơi cư trú: khu phố Phú H 2, phường Hoà Hiệp Tr, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng Ng, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: khu phố Phú Th 2, phường Hoà Hiệp Tr, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y; Chỗ ở hiện nay: khu phố Nam B 2, phường Hòa Xuân T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/03/2022 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ D trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: bà D và ông Nguyễn Trọng Ng tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hoà Hiệp Tr, huyện Đông H (nay là phường Hoà Hiệp Tr, thị xã Đông H), tỉnh Phú Y theo giấy chứng nhận kết hôn số 20, cấp ngày 04/02/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau cho đến tháng 10 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng,

nguyên nhân do bất đồng quan điểm dẫn đến hay cãi vã, ông Ng hay rượu chè về chửi mắng, đánh đập bà D, gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng ông vẫn không sửa đổi, thực tế vợ chồng bà đã mạnh ai nấy sống không ai quan tâm đến ai từ đó đến nay. Nay bà D cảm thấy mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu tòa giải quyết cho ly hôn với ông Ng để ổn định cuộc sống mỗi bên.

2. Về con chung: Bà D và ông Ng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Trọng Ng đã được tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết nên không có lời trình bày.

Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Trần Thị Mỹ D được ly hôn ông Nguyễn Trọng Ng. Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Bà D và ông Ng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung nên không xem xét. Về án phí: nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: bà Trần Thị Mỹ D khởi kiện xin ly hôn ông Nguyễn Trọng Ng đang cư trú ở khu phố Phú Th 2, phường Hòa Hiệp Tr, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y; chỗ ở hiện nay là khu phố Nam B 2, phường Hòa Xuân T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông H.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Trọng Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ D có yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt

nguyên đơn và bị đơn theo quy định Điều 227, Điều 228 và 238 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Mỹ D và ông Nguyễn Trọng Ng tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, được UBND thị trấn Hoà Hiệp Tr, huyện Đông H (*nay là phường Hoà Hiệp Tr, thị xã Đông H*), tỉnh Phú Y cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 04/02/2020 nên là hôn nhân hợp pháp. Theo bà D, cuộc sống chung sau khi kết hôn của hai vợ chồng chỉ hạnh phúc thời gian đầu, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đó đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, ông Ng đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến tòa để hòa giải, hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng, tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình. Nhận thấy cuộc sống chung của bà D và ông Ng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Trần Thị Mỹ D được ly hôn ông Nguyễn Trọng Ng để đảm bảo cho các bên có cuộc sống riêng ổn định.

[2.2] Về con chung: Bà D và ông Ng không có con chung, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn có mặt không yêu cầu Tòa án giải quyết; bị đơn ông Ng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: bà D phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Mỹ D được ly hôn ông Nguyễn Trọng Ng.

2. Về con chung: không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: bà Trần Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, đã nộp đủ theo Biên lai số 0001888 ngày 25/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông H.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Kh Nguyễn Văn Th

Võ Thị Tuyết Tr

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Y;
- VKSND thị xã Đông H;
- Chi cục THADS thị xã Đông H;
- Các đương sự;
- UBND P.Hoà Hiệp Tr;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Tuyết Trinh